

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2020/HNGĐ-ST
Ngày 09-9-2020
V/v không công nhận quan hệ vợ
chồng, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Minh;
2. Ông Đàm Công Du.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 155/2020/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc "không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 717/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 770/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Số 106 Đ, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trịnh Văn T; trú tại: Số 15/257 L, quận Đ, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Phùng C; trú tại: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 5 năm 2020 và bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Ngô Thị V trình bày:

Chị V và anh Nguyễn Phùng C chung sống với nhau từ năm 1992, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, nhưng không đăng ký kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, đến năm 2002 anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, không có quan điểm chung, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Từ đó dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung, tình cảm lạnh nhạt, thường xuyên cãi chửi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Từ năm 2014, xét thấy không thể sống chung với anh C được nữa, chị V đã chuyển đi sinh sống tại: Số 106 Đ, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng, vợ chồng ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay chị V thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ, nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị V và anh Nguyễn Phùng C.

Về con chung: Chị V trình bày chị và anh C có 03 con chung là Nguyễn Thị P, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1996, Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2002 và Nguyễn Phùng Trường G, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2011. Con Nguyễn Thị P đã trưởng thành, còn con Nguyễn Thị Diễm Q và Nguyễn Phùng Trường G chị V nhường anh C nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Ngô Thị V trình bày chị và anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Phùng C đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và nhiều lần tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ đến Tòa để giải quyết vụ án nhưng đều vắng mặt, không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu của chị V.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định pháp luật tố tụng. Nguyên đơn chị Ngô Thị V đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Nguyễn Phùng C không đến tham gia tố tụng tại phiên tòa là chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 9, 14, 15, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Ngô Thị V và anh Nguyễn Phùng C, giao cho anh C được nuôi 02 con chung Nguyễn Thị Diễm Q và Nguyễn Phùng Trường G, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị V. Chị V phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn là anh Nguyễn Phùng C cư trú tại: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn chị V và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị V và anh C.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị V và anh Nguyễn Phùng C chung sống với nhau từ năm 1992, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống đến năm 2002 anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, quan điểm sống bất đồng. Từ năm 2014, anh chị sống ly thân nhau, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị V có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Nguyễn Phùng C. Theo hướng dẫn tại khoản 4 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC, ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân gia đình thể hiện nội dung: *"Trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn (không phân biệt có vi phạm điều kiện kết hôn hay không) và có yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật hoặc yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý, giải quyết và áp dụng Điều 9 và Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa họ"*; khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: *"Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng"*. Do đó đề nghị không công nhận quan hệ vợ chồng của chị V đối với anh C là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Ngô Thị V và anh Nguyễn Phùng C có 03 con chung là Nguyễn Thị P, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1996 đã trưởng thành, Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2002 và Nguyễn Phùng Trường G, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2011. Chị V nhường anh C nuôi 02 con Nguyễn Thị Diễm Q,

Nguyễn Phùng Trường G, chị không cấp dưỡng nuôi con; anh C không có ý kiến về đề nghị của chị Hương. Xét, từ năm 2014 khi chị V bỏ đi đến nay hai cháu Quỳnh, Giang do anh C nuôi dưỡng, chị V không đóng góp nuôi con và hai cháu Quỳnh, Giang có nguyện vọng được tiếp tục sống với anh C nên căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu Nguyễn Thị Diễm Q, Nguyễn Phùng Trường G cho anh C nuôi dưỡng là phù hợp. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Ngô Thị V.

[5] Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Chị V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào quy định tại các điều 9, 14, 15, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Ngô Thị V và anh Nguyễn Phùng C;

2- Về con chung: Giao 02 con chung Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2002; Nguyễn Phùng Trường G, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2011 cho anh Nguyễn Phùng C nuôi dưỡng, đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Ngô Thị V.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở.

3- Về án phí: Chị Ngô Thị V phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0011410 ngày 05 tháng 6 năm 2020, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, chị V đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Ngô Thị V, anh Nguyễn Phùng C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Trường Sơn;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh